

Hà Nội, ngày 31 tháng 05 năm 2018

BÁO CÁO
KIỂM TRA SỐ LIỆU QUYẾT TOÁN VỐN ĐẦU TƯ HOÀN THÀNH
DỰ ÁN THỦY ĐIỆN SÔNG BUNG 5

Căn cứ báo cáo của Người đại diện phần vốn của EVN tại Công ty CP Tư Vốn Xây dựng Điện 1 tại văn bản số 20/2018/TVĐ1-NDD ngày 08/05/2018 về việc đề nghị thông qua số liệu quyết toán Dự án thủy điện Sông Bung 5, Tập đoàn điện lực Việt Nam đã tổ chức xem xét số liệu quyết toán vốn đầu tư hoàn thành Dự án thủy điện Sông Bung 5 do Công ty CP Tư vốn Xây dựng Điện 1 (PECC1) làm chủ đầu tư từ ngày 24/05/2018 đến ngày 29/05/2018 tại trụ sở của PECC1.

A. Thành phần Tổ kiểm tra số liệu quyết toán của Tập đoàn:

1. Ông Võ Hồng Lĩnh – Phó Ban Tài chính Kế toán – Tổ trưởng;
2. Ông Nguyễn Hồng Quang – Chuyên viên Ban KTNB và GSTC;
3. Ông Đỗ Minh Hà – Chuyên viên Ban Quản lý Xây dựng – Thành viên;
4. Ông Lê Minh Tuấn – Chuyên viên Ban Quản lý Đầu tư – Thành viên;
5. Ông Nguyễn Đắc Phú – Chuyên viên Ban Kế hoạch – Thành viên;
6. Ông Nguyễn Mạnh Cường – Chuyên viên Ban TCKT – Thành viên.

B. Thành phần Công ty CP Tư vốn Xây dựng Điện 1:

1. Ông Phạm Nguyên Hùng – Giám đốc Công ty;
2. Ông Dương Anh Tuấn – Kế toán trưởng Công ty;
3. Ông Trần Phú Nghĩa – Trưởng phòng Kế hoạch Ban QLDATE Sông Bung 5.

Trên cơ sở xem xét số liệu Báo cáo quyết toán dự án hoàn thành Dự án nhà máy thủy điện Sông Bung 5 do Công ty cổ phần tư vốn xây dựng điện 1 lập và Báo cáo kiểm toán quyết toán dự án hoàn thành do Công ty TNHH kiểm toán và định giá Việt Nam phát hành cùng các hồ sơ tài liệu liên quan, Tổ kiểm tra thống nhất kết quả kiểm tra như sau:

I. Khái quát chung về Dự án:

- Tên dự án: Thủy điện Sông Bung 5.

- Địa điểm xây dựng: Dự án Thủy điện Sông Bung 5 nằm trên Sông Bung, địa điểm xây dựng công trình nằm trên 2 huyện; Bờ trái thuộc địa phận xã Ma CooiH, huyện Đông Giang, tỉnh Quảng Nam; Bờ phải thuộc địa phận thị trấn Thanh Mỹ, huyện Nam Giang, tỉnh Quảng Nam.

- Mục tiêu đầu tư xây dựng công trình:

- Xây dựng nhà máy sản xuất và kinh doanh bán điện lên lưới điện Quốc gia;
- Góp phần thúc đẩy quá trình công nghiệp hóa và chuyển dịch cơ cấu và phát triển kinh tế của tỉnh và trong khu vực.

- Loại, cấp công trình: Dự án thuộc cấp II theo Tiêu chuẩn xây dựng Việt Nam TCXDVN 285: 2002, tần suất lũ thiết kế 0,5% và lũ kiểm tra 0,1%.

- Nội dung và quy mô đầu tư xây dựng:

- | | |
|--|------------------|
| • Số tổ máy: | 02 tổ |
| • Công suất lắp máy (N _{lm}): | 57 MW |
| • Công suất đảm bảo (N _{đb}) P=90%: | 13,68 MW |
| • Điện lượng trung bình năm (E ₀): | 208,85 triệu kWh |

- Cấp quyết định đầu tư: Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 1.

- Chủ đầu tư: Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 1.

- Hình thức đầu tư: Xây dựng – Sở hữu – Kinh doanh (BOO).

- Hình thức quản lý việc đầu tư dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý thực hiện dự án thông qua Ban quản lý dự án Thủy điện Sông Bung 5 (*Quyết định số 100/QĐ-HĐQT-TVĐ1-P3 ngày 11/3/2009 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng 1 về việc thành lập Ban quản lý dự án thủy điện Sông Bung 5*).

- Tổ chức Tư vấn lập dự án: Công ty cổ phần Tư vấn xây dựng điện 3.

- Giấy chứng nhận đầu tư số 22/CN-UBND ngày 11/5/2009 của UBND tỉnh Quảng Nam.

- Phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường số 267/QĐ-BTNMT ngày 21/02/2008.

- Tổng mức đầu tư: Theo Quyết định số 88/QĐ-TVĐ1-HĐQT-P2 ngày 06/03/2009 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tư vấn Điện 1, tổng mức đầu tư của dự án được duyệt là: **1.372.000 triệu đồng**. Trong đó:

- | | |
|---------------------|----------------------|
| • Chi phí xây dựng: | 521.110,8 triệu đồng |
| • Chi phí thiết bị: | 525.266,1 triệu đồng |

- Chi phí bồi thường GPMB, tái định cư: 21.412,9 triệu đồng
- Chi phí quản lý dự án: 11.711 triệu đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư: 47.422,8 triệu đồng
- Chi phí khác: 156.476,4 triệu đồng
- Chi phí dự phòng: 88.539,3 triệu đồng
- Nguồn vốn đầu tư được duyệt: Vốn tự có chiếm 30%, còn lại là nguồn vốn vay.
- Thiết kế kỹ thuật và Tổng dự toán: Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 1 phê duyệt tại Quyết định số 334/QĐ-TVĐ1-HĐQT-P2 ngày 10/8/2009; Tổng dự toán 1.372.000 triệu đồng.
- Tổng dự toán điều chỉnh: Theo Quyết định số 578/QĐ-HĐQT-TVĐ1-SB5 ngày 10/08/2017 của Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 1, tổng dự toán điều chỉnh của dự án được duyệt là: **1.367.080,789 triệu đồng**. Trong đó:
 - Chi phí xây dựng: 555.373,772 triệu đồng
 - Chi phí thiết bị: 501.530,100 triệu đồng
 - Chi phí bồi thường GPMB, tái định cư: 25.521,705 triệu đồng
 - Chi phí quản lý dự án: 16.767,931 triệu đồng
 - Chi phí tư vấn đầu tư: 62.588,548 triệu đồng
 - Chi phí khác: 193.176,570 triệu đồng
 - Dự phòng phí: 12.122,163 triệu đồng
- Tiến độ thực hiện đầu tư dự án:
 - Được duyệt:
 - ✓ Khởi công công trình tháng 06/2009;
 - ✓ Phát điện tổ máy số 1 tháng 09/2012;
 - ✓ Phát điện tổ máy số 2 tháng 11/2012;
 - ✓ Hoàn thành dự án quý IV năm 2012.
 - Thực tế:
 - ✓ Khởi công công trình tháng 06/2009;
 - ✓ Vận hành thương mại tổ máy số 1 ngày 28/12/2012;
 - ✓ Vận hành thương mại tổ máy số 2 ngày 19/07/2013.
- Đơn vị tư vấn đầu tư chính:

- Công ty CP Tư vấn Xây dựng Điện 3: Khảo sát, lập Báo cáo đầu tư.
- Công ty cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 1 tự thực hiện các công việc sau:
 - ✓ Khảo sát, lập dự án đầu tư; Thiết kế kỹ thuật; Thiết kế Bản vẽ thi công và tổng dự toán; Thiết kế chế tạo thiết bị cơ khí thủy công; Thẩm tra dự án; Thẩm tra thiết kế kỹ thuật; Lựa chọn nhà thầu thi công xây dựng và mua sắm thiết bị; Giám sát thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị;
 - ✓ Thẩm tra thiết kế BVTCT và dự toán; giám sát thi công xây dựng hạng mục Đường dây 110KV thủy điện Sông Bung 5&6÷ Trạm biến áp 220/110KV Thanh Mỹ, tỉnh Quảng Nam;
 - ✓ Giám sát thi công xây dựng các hạng mục: Khu quản lý vận hành, Trạm kiểm lâm Tà Lơ;
 - ✓ Khảo sát, Lập thiết kế bản vẽ thi công và dự toán; giám sát hạng mục Di chuyển và xây dựng đường dây 22KV và các trạm biến áp cấp điện thi công;
 - ✓ Lập Thiết kế kỹ thuật, Thiết kế bản vẽ thi công, Thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công và dự toán; Lập Hồ sơ mời thầu Hệ thống đo đếm điện năng;
 - ✓ Lập Thiết kế kỹ thuật, Thiết kế bản vẽ thi công, Thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công và dự toán; Lập Hồ sơ mời thầu Hệ thống Scada/EMS;
 - ✓ Tư vấn giám sát thi công đối với các hạng mục: Hệ thống đo đếm điện năng; Hệ thống Scada/EMS.
- Công ty TNHH MTV Tư vấn Xây dựng Điện 3 thực hiện công việc sau:
 - ✓ Tư vấn khảo sát xây dựng phục vụ lập dự án đầu tư, thiết kế bản vẽ thi công và lập dự toán, lập Hồ sơ mời thầu thi công xây lắp và mua sắm thiết bị hạng mục Đường dây 110KV thủy điện Sông Bung 5&6÷ Trạm biến áp 220/110KV Thanh Mỹ, tỉnh Quảng Nam;
 - ✓ Khảo sát, TKBVTCT, Thi công XL lưới điện hạ thế thôn Pà Dấu 2.
- Các đơn vị thi công chính:
 - Công ty cổ phần Xây dựng 47:
 - ✓ Gói thầu XD-01: Thi công phân xây dựng;
 - ✓ Thi công gia cố cầu Sông Bung - Tuyến đường Hồ Chí Minh;

✓ *Thi công hạng mục san nền Khu quản lý vận hành.*

- Công ty TNHH Thành An: Thi công Nhà ở, nhà làm việc Khu quản lý vận hành.
- Công ty TNHH MTV Khảo sát Thiết kế Xây dựng Điện 4: Thi công công trình Đường dây 110KV thủy điện Sông Bung 5&6÷ Trạm biến áp 220/110KV Thạnh Mỹ, tỉnh Quảng Nam (XLĐ-01).
- Công ty cổ phần Cơ khí Điện lực: Cung cấp cột thép theo thiết kế của CĐT và vận chuyển đến công trường từ điểm đầu đến vị trí C24 (COT-01).
- Liên danh nhà thầu ELMACO-HDC: Cung cấp dây dẫn, dây chống sét, dây cáp quang, cách điện, phụ kiện đồng bộ và vận chuyển đến công trường cho toàn bộ công trình (DAY-01).
- Trung tâm Điều độ Hệ thống điện miền Trung: Thi công xây lắp hệ thống TTLL-SCADA.
- Các đơn vị cung cấp thiết bị chính:
 - Liên doanh Zhongnan - Zhefu: Cung cấp, lắp đặt thiết bị cơ điện (Gói thầu TB-01).
 - Công ty CP Lilama 45,4: Chế tạo thiết bị cơ khí thủy công, cung cấp và lắp đặt các dịch vụ kỹ thuật (Gói thầu TB-02).
 - Công ty CP Thương mại Kỹ thuật Hải Anh: Cung cấp, lắp đặt thiết bị nâng, thủy lực và các dịch vụ kỹ thuật (Gói thầu TB-03).
 - Công ty TNHH MTV Thí nghiệm điện miền Trung: Thi công xây lắp hệ thống đo đếm điện năng.
- Tóm tắt quá trình quyết toán của Dự án:
 - Dự án thủy điện Sông Bung 5 được bàn giao vận hành thương mại Tổ máy số 01 vào ngày 28/12/2012 và Tổ máy số 02 vào ngày 19/7/2013.
 - Công ty CP Tư vấn Xây dựng Điện 1 hoàn thành lập Báo cáo quyết toán ngày 31/01/2018; Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam hoàn thành báo cáo kiểm toán vào 08/05/2018.
 - Sau khi hoàn thành kiểm toán quyết toán, Công ty CP Tư vấn Xây dựng Điện 1 báo cáo Tập đoàn cáo quyết tại văn bản số 20/2018/TVĐ1-NĐD ngày 08/05/2018 với giá trị trước thuế là 1.079.241.426.684 đồng, kèm theo báo cáo kiểm toán.

II. Kết quả kiểm tra:

1. Nội dung kiểm tra :

Do Dự án thủy điện Sông Bung 5 đã được kiểm toán quyết toán bởi kiểm toán độc lập nên Tổ kiểm tra chỉ thực hiện kiểm tra theo hướng dẫn của Điều 11, Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính, cụ thể như sau:

- Về tính pháp lý của Hợp đồng kiểm toán: Nhà thầu kiểm toán được lựa chọn thông qua hình thức đấu thầu rộng rãi theo đúng các quy định hiện hành. Công ty kiểm toán đã triển khai thực hiện công việc theo đúng quy định của Hợp đồng kiểm toán Báo cáo quyết toán dự án hoàn thành Dự án thủy điện Sông Bung 5 số 08-18/HĐ-KT/ĐT-VAE ký ngày 30/01/2018 giữa Công ty CP Tư vấn Xây dựng Điện 1 và Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam.

- Kiểm tra tính tuân thủ Chuẩn mực kiểm toán báo cáo quyết toán vốn đầu tư hoàn thành của Báo cáo kết quả kiểm toán: Kiểm toán cơ bản tuân thủ theo Chuẩn mực kiểm toán Báo cáo quyết toán vốn đầu tư hoàn thành số 1000 ban hành theo Quyết định số 67/2015/TT-BTC ngày 08/05/2015 của Bộ Tài chính; Nội dung của Báo cáo kiểm toán báo cáo quyết toán cơ bản phù hợp với nội dung quy định của Thông tư 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính.

- Kiểm tra việc chấp hành các văn bản quy phạm pháp luật liên quan, những căn cứ pháp lý mà kiểm toán viên sử dụng để kiểm toán dự án: Kiểm toán sử dụng phù hợp các quy phạm pháp luật và căn cứ pháp lý để kiểm toán Dự án.

- Xem xét những kiến nghị, những nội dung có quan điểm khác nhau giữa chủ đầu tư và đơn vị kiểm toán: Tổ kiểm tra thống nhất với những nhận xét, kiến nghị nêu trong Báo cáo kiểm toán. Các ý kiến về tồn tại của Hồ sơ quyết toán cũng như chấp thuận của Tổ kiểm tra sẽ được trình bày ở các nội dung từ 2 đến 7 của phần II.

- Xem xét việc chấp hành của chủ đầu tư và các đơn vị có liên quan đối với ý kiến kết luận của các cơ quan Thanh tra, Kiểm tra, Kiểm toán Nhà nước: Đến thời điểm Tổ kiểm tra thực hiện xem xét số liệu kiểm toán quyết toán của Dự án thì Dự án chưa có cơ quan Thanh tra, Kiểm tra, Kiểm toán Nhà nước thực hiện thanh, kiểm tra.

2. Về hồ sơ pháp lý:

a/ Phê duyệt dự án đầu tư:

Dự án TĐ Sông Bung 5 do Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 1 do Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 1 phê duyệt dự án đầu tư tại Quyết định số 88/QĐ-TVĐ1-HDQT-P2 ngày 06/3/2009 là đúng với thẩm quyền của Hội đồng quản trị về phê duyệt dự án đầu tư tại thời điểm đó. Tuy nhiên Người đại diện của EVN tham gia Hội đồng quản trị chưa có văn bản chấp thuận của EVN nhưng đã biểu quyết thông qua để phê duyệt dự án. Việc Người đại diện

của EVN đã biểu quyết thông qua dự án đầu tư mà không có văn bản chấp thuận của Chủ sở hữu là không phù hợp quy định của Quy chế cử và quản lý Người đại diện, Kiểm soát viên, thành viên Ban Kiểm soát tại doanh nghiệp khác của EVN ban hành kèm theo Quyết định số 164/QĐ-EVN ngày 21/3/2008 của Hội đồng quản trị Tập đoàn điện lực Việt Nam.

b/ Công tác phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

Có 35 hạng mục công việc (với tổng giá trị là 39.322.727.807 đồng) mà Công ty không thực hiện lập và phê duyệt kế hoạch đấu thầu là không đúng quy định. Tuy nhiên, do các hạng mục công việc nêu trên là phù hợp với tiến trình thực hiện dự án (bao gồm trong giá trị tổng mức đầu tư), Công ty đã triển khai thực hiện (đa số là tự thực hiện) và giá trị từng hạng mục không lớn nên Tổ kiểm tra đề nghị Công ty rút kinh nghiệm và kiến nghị cấp có thẩm quyền cho phép quyết toán các hạng mục công việc này.

c/ Công tác lựa chọn nhà thầu:

Có 02 gói thầu thực hiện chỉ định thầu có giá gói vượt hạn mức quy định 05 tỷ đồng (quy định tại Khoản a, Mục 1, Điều 40 của Nghị định 85/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ):

- Gói thầu Thi công xây lắp đường dây từ Điểm đầu đến vị trí C24 (XLĐ-01): giá gói thầu 10,871 tỷ đồng, ký hợp đồng 18.731.187.522 đồng.
- Gói thầu thi công xây dựng đường tránh ngập: giá gói thầu 6,83 tỷ đồng.

Các tồn tại này không thể hồi tố nên Tổ kiểm tra kiến nghị rút kinh nghiệm và chấp thuận cho quyết toán vào giá trị thực hiện của dự án.

d/ Một số các tồn tại kiểm toán độc lập đã nêu Công ty cần nghiêm túc rút kinh nghiệm cho các lần thực hiện sau:

- Không có văn bản của chủ đầu tư chấp thuận/phê duyệt nhà thầu phụ Lilama 45.3 thực hiện công việc lắp đặt thiết bị của gói thầu TB-01 (Nhà thầu chính Liên doanh Zhongnan - Zhefu chọn nhà thầu phụ mà không trình hồ sơ năng lực để chủ đầu tư phê duyệt theo yêu cầu).

- Một số cán bộ tham gia thực hiện công việc giám sát thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị của dự án chưa có chứng chỉ hành nghề tư vấn giám sát thi công công trình theo quy định tại Khoản 4, Điều 36, Nghị định 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ.

- Hồ sơ chỉ định thầu thực hiện hạng mục “Nhà ở, nhà làm việc Khu quản lý vận hành” không đầy đủ theo quy định: thiếu hồ sơ yêu cầu, hồ sơ đề xuất, Quyết định chỉ định đơn vị thực hiện.

Các tồn tại này không thể hồi tố nên Tổ kiểm tra kiến nghị rút kinh nghiệm và chấp thuận cho quyết toán vào giá trị thực hiện của dự án.

3. Về công tác nghiệm thu, quyết toán:

Đến thời điểm Tổ kiểm tra thực hiện kiểm tra số liệu kiểm toán quyết toán, nhiều gói thầu chưa có Biên bản thanh lý hợp đồng, đặc biệt là hai gói thầu chính của Dự án là gói thầu XD-01 “*Thi công xây dựng*” và gói thầu TB-01 “*Cung cấp, lắp đặt thiết bị cơ điện và dịch vụ kỹ thuật*” chiếm có giá trị đề nghị quyết toán lớn lần lượt là 444.790.451.531 VNĐ và 11.889.922,07 USD tương đương giá trị quy đổi 250.034.347.207 đồng. Giá trị đưa vào quyết toán được xác định trên giá trị quyết toán A-B từng phần.

Đến thời điểm hiện tại Dự án chưa có Biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình đưa vào sử dụng.

4. Về quản lý tiến độ, thưởng phạt hợp đồng:

Qua kiểm tra hồ sơ, Tổ kiểm tra chỉ thấy Biên bản kiểm điểm tiến độ của hai hợp đồng chính là Hợp đồng của gói thầu XD-01 và của gói thầu TB-01, các hợp đồng khác chưa có biên bản kiểm điểm tiến độ. Việc xác định trách nhiệm, thưởng phạt khi ký thanh lý các hợp đồng chưa được Công ty thực hiện.

5. Về chi phí quản lý dự án:

Công ty CP Tư vấn Xây dựng Điện 1 không thực hiện phê duyệt chi phí quản lý của Dự án là thiếu chặt chẽ dẫn đến việc chi phí quản lý dự án vượt định mức quy định. Việc phê duyệt chi phí quản lý dự án tổng thể sau khi Dự án hoàn thành thực chất là tổng hợp các chi phí quản lý liên quan đến dự án đã chi ra.

Thực tế, do thời gian thực hiện dự án kéo dài dẫn đến phát sinh thêm nhiều chi phí phục vụ cho công tác quản lý dự án nên Tổ kiểm tra kiến nghị chấp nhận giá trị chi phí quản lý dự án mà Công ty đã tập hợp từ chi phí thực tế.

6. Về nguồn vốn:

Do việc theo dõi nguồn vốn cấp thanh toán cho dự án không rõ ràng nên Tổ kiểm tra thống nhất với phương pháp xác định nguồn vốn tự có sử dụng cho dự án của kiểm toán:

- Nguồn vốn đã thanh toán đến thời điểm 31/03/2018 là:

Đơn vị tính: VNĐ

TT	Nội dung	Theo kết quả Kiểm toán	Theo kết quả của Tổ kiểm tra	Chênh lệch Tăng(+), Giảm(-)
1	Nguồn vốn tự có	111.665.147.799	111.665.147.799	0

TT	Nội dung	Theo kết quả Kiểm toán	Theo kết quả của Tổ kiểm tra	Chênh lệch Tăng(+), Giảm(-)
	- Vốn KHCB	111.665.147.799	111.665.147.799	0
2	Nguồn vốn khác	227.467.220.296	227.467.220.296	0
3	Nguồn vốn vay thương mại	759.439.443.756	759.439.443.756	0
Tổng cộng		1.098.571.811.851	1.098.571.811.851	0

- Số dư nguồn vốn thực hiện đến thời điểm 31/03/2018 là:

Đơn vị tính: VNĐ

TT	Nội dung	Theo kết quả Kiểm toán	Theo kết quả của Tổ kiểm tra	Chênh lệch Tăng(+), Giảm(-)
1	Nguồn vốn tự có	262.235.147.799	262.235.147.799	0
	- Vốn KHCB	262.235.147.799	262.235.147.799	0
2	Nguồn vốn khác	227.467.220.296	227.467.220.296	0
3	Nguồn vốn vay thương mại	608.869.443.756	608.869.443.756	0
Tổng cộng		1.098.571.811.851	1.098.571.811.851	0

7. Chi phí đầu tư đã thực hiện:

Đơn vị tính: VNĐ

TT	Nội dung	Dự toán được duyệt (Đã bao gồm thuế GTGT)	Thực hiện (Chưa bao gồm thuế GTGT)		
			Kiểm toán	Tổ kiểm tra	Chênh lệch Tăng (+) Giảm (-)
1	2	3	4	5	6 = 5 - 4
1	Chi phí xây dựng	555.373.772.000	443.823.896.478	443.823.896.478	0
2	Chi phí thiết bị	501.530.100.000	367.150.551.751	367.150.551.751	0
3	Chi phí đền bù GPMB và TĐC	25.521.705.000	21.533.606.409	21.533.606.409	0
4	Chi phí QLDA	16.767.931.000	16.756.795.508	16.756.795.508	0
5	Chi phí tư vấn	62.588.548.000	47.336.726.763	47.336.726.763	0
6	Chi phí khác	193.176.570.000	182.128.252.697	174.903.356.216	-7.224.896.481

TT	Nội dung	Dự toán được duyệt (Đã bao gồm thuế GTGT)	Thực hiện (Chưa bao gồm thuế GTGT)		
			Kiểm toán	Tổ kiểm tra	Chênh lệch Tăng (+) Giảm (-)
1	2	3	4	5	6 = 5 - 4
7	Chi phí dự phòng	12.122.163.000	0	0	0
Tổng cộng		1.367.080.789.000	1.078.729.829.606	1.071.504.933.125	-7.224.896.481

(Chi tiết Phụ lục số 01 kèm theo)

Tổ kiểm tra đề nghị giảm chi phí đầu tư của Dự án số tiền 7.224.896.481 đồng do:

- Tiết kiệm chi phí thẩm tra phê duyệt quyết toán: 215.806.626 đồng.

- Chi phí lãi vay vốn hóa vào công trình giảm 7.009.089.855 đồng (Chi tiết Phụ lục số 06 kèm theo): do tính lại chi phí lãi vay vốn hoá vào công trình từ thời điểm vận hành của từng tổ máy theo quy định (PECC1 tính vốn hoá đến thời điểm 30/06/2013, 06 tháng sau khi Tổ máy số 01 vào vận hành).

8. Chi phí đầu tư không tính vào giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

Đơn vị tính: VNĐ

TT	Nội dung	Báo cáo Quyết toán	Kết quả Kiểm toán	Chênh lệch Tăng (+) Giảm (-)
1	2	3	4	5 = 4 - 3
1	Đắp đê quây	18.125.564	18.125.564	0
2	Gia cố mái hạ lưu đê quây bằng rọ đá	36.271.026	36.271.026	0
3	Dọn bùn sau lũ	368.270.831	368.270.831	0
Tổng cộng		422.667.420	422.667.420	0

(Chi tiết Phụ lục số 02 kèm theo)

9. Tài sản:

Đơn vị tính: VNĐ

TT	Nội dung	Kết quả kiểm toán	Kết quả của Tổ kiểm tra	Chênh lệch Tăng (+) Giảm (-)
1	2	3	4	5 = 4 - 3
1	Tài sản cố định	1.060.704.885.666	1.053.479.989.185	-7.224.896.481
2	Tài sản lưu động	17.602.276.520	17.602.276.520	0
Tổng cộng		1.078.307.162.186	1.071.082.265.705	-7.224.896.481

(Chi tiết Phụ lục số 03 và 04 kèm theo)

Tài sản cố định giảm 7.224.896.481 đồng do giảm chi phí thẩm tra phê duyệt quyết toán (215.806.626 đồng) và giảm chi phí lãi vay (7.009.089.855 đồng).

10. Công nợ:

Đơn vị tính: VNĐ

TT	Nội dung	Kết quả kiểm toán	Kết quả của Tổ kiểm tra	Chênh lệch Tăng (+) Giảm (-)
1	2	3	4	5 = 4 - 3
1	Công nợ phải trả	41.645.577.969	41.429.771.343	-215.806.626
2	Công nợ phải thu	872.008.440	872.008.440	0

(Chi tiết Phụ lục số 05 kèm theo)

Công nợ phải trả giảm 215.806.626 đồng do giảm chi phí thẩm tra phê duyệt quyết toán.

11. Vật tư thiết bị tồn kho: Không có.

III. Kiến nghị của Tổ kiểm tra:

1. Đối với Công ty CP Tư vấn Xây dựng Điện 1 và người đại diện phần vốn của Tập đoàn tại Công ty CP Tư vấn Xây dựng Điện 1:

- Đề nghị người đại diện phần vốn của Tập đoàn tại Công ty CP Tư vấn Xây dựng Điện 1 chấn chỉnh, rút kinh nghiệm trong việc thiếu sót trong quá trình thực hiện dự án: Không xin ý kiến Chủ sở hữu khi biểu quyết thông qua dự án đầu tư vượt thẩm quyền; thiếu nhắc nhở trao đổi với Ban điều hành Công ty dẫn đến các thiếu sót về thủ tục đầu tư như đã nêu ở trên.

- Đề nghị Công ty CP Tư vấn Xây dựng Điện 1:

+ Biên tập lại Hồ sơ pháp lý của Dự án đầy đủ theo Biểu mẫu 02/TT09 (thống kê danh mục kèm theo đầy đủ các văn bản liên quan, Quyết định phê duyệt dự án đầu tư, TKKT, TDT, QĐ KHĐT, kết quả đấu thầu, nghiệm thu công trình đưa vào sử dụng...). Các hồ sơ quản lý chất lượng và hồ sơ quyết toán dự án cũng phải được rà soát, biên tập và lưu trữ theo đúng quy định.

+ Nghiêm túc rút kinh nghiệm về các tồn tại mà Tổ kiểm tra và kiểm toán độc lập đã nêu như: Các hồ sơ pháp lý triển khai đầu tư dự án; Công tác lập, phê duyệt kế hoạch đấu thầu, chỉ định thầu; Công tác nghiệm thu và quản lý hợp đồng; Công tác hạch toán và theo dõi nguồn vốn dự án...

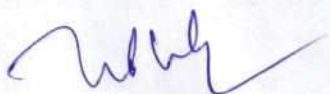
+ Khẩn trương thực hiện nghiệm thu tổng thể đưa dự án hoàn thành vào sử dụng làm cơ sở thanh quyết toán dự án.

2. Đối với Tập đoàn điện lực Việt Nam:

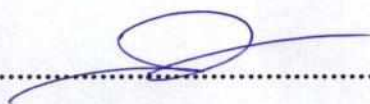
Căn cứ kết quả Báo cáo quyết toán và Báo cáo kiểm toán độc lập, do các tồn tại trong quá trình thực hiện dự án mà Tổ kiểm tra đã nêu ở trên không thể hồi tố và dự án đã được đưa vào vận hành theo đúng mục tiêu thiết kế, không vượt giá trị Tổng mức đầu tư và không có những giá trị phát sinh bất thường nên Tổ kiểm tra đề nghị Tổng giám đốc xem xét, trình Hội đồng thành viên Tập đoàn điện lực Việt Nam xem xét thông qua số liệu quyết toán vốn đầu tư hoàn thành của Dự án thủy điện Sông Bung 5 theo kết quả đã kiểm tra với giá trị không vượt quá 1.071.504.933.125 đồng (chưa bao gồm thuế GTGT).

**TỔ KIỂM TRA SỐ LIỆU
TẬP ĐOÀN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM**

Ông Võ Hồng Lĩnh



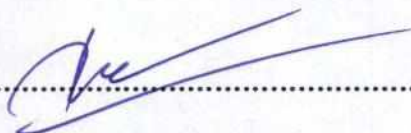
Ông Nguyễn Hồng Quang



Ông Đỗ Minh Hà



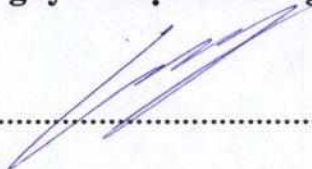
Ông Lê Minh Tuấn



Ông Nguyễn Đắc Phú

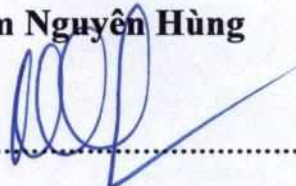


Ông Nguyễn Mạnh Cường

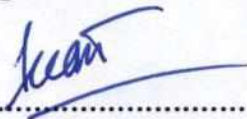


**CÔNG TY CỔ PHẦN
TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 1**

Ông Phạm Nguyên Hùng



Ông Dương Anh Tuấn



Ông Trần Phú Nghĩa

